

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG VIỆT TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-UBND

Việt Trì, ngày tháng 7 năm 2025.

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai Danh mục Thủ tục hành chính Trực tuyến Toàn trình cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
(Cập nhật tính đến thời điểm 30/7/2025)

Thực hiện quy định về việc công khai, niêm yết các thủ tục hành chính đã được người có thẩm quyền công bố quy định tại Khoản 1 Điều 17 của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ Về kiểm soát thủ tục hành chính (Đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ), UBND phường Việt Trì thông báo niêm yết công khai Danh mục các Thủ tục hành chính Trực tuyến Toàn trình cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
1	1.014035.H44	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	323/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
2	1.014034.H44	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	323/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
3	1.004827.H44	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	337/QĐ-UBND	Người nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
4	1.000080.H44	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	337/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
5	1.000110.H44	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	337/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
6	1.013795.H44	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1465/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
7	1.013793.H44	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1465/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
8	1.013794.H44	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1465/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
9	1.013792.H44	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1465/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
10	1.013791.H44	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	1465/QĐ-UBND	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
11	1.013734.H44	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết .	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Quản lý lao động ngoài nước (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
12	1.013750.H44	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
13	1.010092.H44	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng	1177/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Quản lý Đề điều và Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QB Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội						
14	3.000322.H44	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
15	3.000323.H44	Đăng ký giám sát việc giám hộ	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
16	1.013061.H44	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	2626/QĐ-UBND	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
17	2.002668.H44	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
18	1.012789.H44	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.	1667/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
19	1.012756.H44	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	1667/QĐ-UBND	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
20	2.002650.H44	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh,	1604/QĐ-	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác	UBND tỉnh	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QB Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND		xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Phú Thọ		
21	2.002636.H44	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
22	2.002349.H44	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	794/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
23	2.001157.H44	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	Công khai
24	2.001217.H44	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
25	2.001218.H44	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
26	1.009454.H44	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
27	1.001662.H44	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	1607/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
28	1.010091.H44	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	1177/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Quản lý Đề điều và Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
29	2.002363.000.00.00.H44	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
30	2.002516.000.00.00.H44	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
31	2.002308.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	212/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
32	1.010830.000.00.00.H44	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
33	1.010825.000.00.00.H44	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
34	1.010829.000.00.00.H44	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
35	1.010824.000.00.00.H44	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
36	1.010821.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
37	1.010820.000.	Giải quyết chế độ người có	1453/QĐ-	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh	Cấp Tỉnh;	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
	00.00.H44	công giúp đỡ cách mạng.	UBND		vụ)	Phú Thọ	Cấp Xã	
38	1.010819.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
39	1.010818.000.00.00.H44	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
40	1.010817.000.00.00.H44	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
41	1.010816.000.00.00.H44	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
42	1.010814.000.00.00.H44	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	212/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
43	1.010811.000.00.00.H44	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		duỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý						
44	1.010804.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
45	1.010802.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	1081/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
46	2.002482.000.00.00.H44	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	1185/QĐ-UBND	Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
47	1.010803.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
48	1.010801.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	1081/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
49	1.010833.000.00.00.H44	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	1055/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
50	2.002481.000.00.00.H44	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.	1673/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
51	1.001742.000.00.00.H44	Giải quyết chuyển hưởng sang địa bàn khác đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng	1362/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thực hiện chính sách BHXH (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
52	1.008950.000.	Trợ cấp đối với trẻ em mồ côi là con công nhân, người	739/QĐ-	Công dân Việt Nam	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục	UBND tỉnh	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
	00.00.H44	lao động làm việc tại khu công nghiệp	UBND		quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	Phú Thọ		
53	3.000182.000.00.00.H44	Tuyển sinh trung học cơ sở	1673/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
54	1.008951.000.00.00.H44	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	1833/QĐ-UBND	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
55	1.008455.000.00.00.H44	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	3512/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
56	1.009444.000.00.00.H44	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
57	1.009447.000.00.00.H44	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
58	1.009455.000.00.00.H44	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài;	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		nội địa phục vụ thi công công trình chính		Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
59	1.009453.000.00.00.H44	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
60	1.009452.000.00.00.H44	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
61	1.009465.000.00.00.H44	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
62	1.003596.000.00.00.H44	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	653/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư	Nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
				ở nước ngoài; Người nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài				
63	1.005143.000.00.00.H44	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	1834/QĐ-UBND	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
64	1.002407.000.00.00.H44	Xét, cấp học bổng chính sách	1834/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
65	1.001257.000.00.00.H44	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
66	2.002189.000.00.00.H44	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài						
67	2.000497.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
68	2.000522.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
69	2.000547.000.00.00.H44	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
70	2.000748.000.00.00.H44	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
71	1.000893.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
72	2.000554.000.00.00.H44	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
73	2.000756.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
74	1.004873.000.00.00.H44	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
75	1.005090.000.00.00.H44	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	1673/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thi, tuyển sinh (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
76	1.002759.000.00.00.H44	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ BHXH, thẻ BHYT	111/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Cấp sổ BHXH, thẻ BHYT (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
77	1.001646.000.00.00.H44	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Nghị định số 14/2020/NĐ-CP	111/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thực hiện chính sách BHXH (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
78	2.000809.000.00.00.H44	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích	111/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thực hiện chính sách BHXH (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
79	2.000693.000.00.00.H44	Giải quyết hưởng chế độ thai sản	111/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Thực hiện chính sách BHXH (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
80	2.000762.000.00.00.H44	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg	111/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thực hiện chính sách BHXH (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
81	1.001939.000.00.00.H44	Đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT	111/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thu BHXH, BHYT, BHTN, BH tai nạn lao động, BNN (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
82	1.002051.000.00.00.H44	Đăng ký, điều chỉnh đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT	111/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Thu BHXH, BHYT, BHTN, BH tai nạn lao động, BNN (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
83	1.004964.000.00.00.H44	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	1453/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
84	1.008004.000.00.00.H44	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	653/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
85	2.000635.000.00.00.H44	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
86	1.005377.000.00.00.H44	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
87	1.001669.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
88	2.000779.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
89	1.001766.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
90	2.002080.000.00.00.H44	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	3290/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Phổ biến giáo dục pháp luật (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
91	2.000930.000.00.00.H44	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	3290/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phổ biến giáo dục pháp luật (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
92	2.000424.000.00.00.H44	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	3290/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Phổ biến giáo dục pháp luật (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
93	2.001255.000.00.00.H44	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
94	1.004845.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
95	1.005461.000.00.00.H44	Đăng ký lại khai tử	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
96	1.004772.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
97	1.004884.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
98	1.004859.000.00.00.H44	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
99	1.004837.000.	Thủ tục đăng ký giám hộ	1615/QĐ-	Công dân Việt Nam;	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
	00.00.H44		UBND	Người Việt Nam định cư ở nước ngoài		Phú Thọ		
100	1.000656.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký khai tử	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
101	1.001022.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
102	1.001193.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký khai sinh	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
103	2.000528.000.00.00.H44	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	1615/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
104	2.001958.000.00.00.H44	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
105	2.000575.000.00.00.H44	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	323/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
106	1.001266.000.00.00.H44	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	323/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
107	1.001570.000.00.00.H44	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	323/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
108	2.000720.000.00.00.H44	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	323/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm)	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
				doanh nghiệp, HTX)	doanh) (Bộ Tài chính)			
109	1.001612.000.00.00.H44	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	323/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
110	1.001714.000.00.00.H44	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	1673/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
111	1.003658.000.00.00.H44	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	1488/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
112	1.000314.000.00.00.H44	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	1488/QĐ-UBND	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
113	1.001622.000.00.00.H44	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	739/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
114	1.003702.000.00.00.H44	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học,	739/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người			quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)			
115	1.005099.000.00.00.H44	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	2774/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
116	1.005108.000.00.00.H44	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	2774/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
117	2.001904.000.00.00.H44	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	1834/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
118	2.001942.000.00.00.H44	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	1764/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
119	2.001944.000.00.00.H44	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	1764/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
120	1.004941.000.00.00.H44	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia	1764/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em						
121	2.001947.000.00.00.H44	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	1764/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
122	1.001731.000.00.00.H44	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1764/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
123	1.004944.000.00.00.H44	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1764/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
124	1.004946.000.00.00.H44	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1764/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	Công khai
125	1.004901.000.00.00.H44	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
126	1.005010.000.00.00.H44	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
127	1.004979.000.00.00.H44	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập			(Bộ Tài chính)			
128	1.004982.000.00.00.H44	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
129	2.001973.000.00.00.H44	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
130	1.005378.000.00.00.H44	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
131	1.005277.000.00.00.H44	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai
132	2.002123.000.00.00.H44	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Tình trạng
		doanh			(Bộ Tài chính)			
133	1.005280.000.00.00.H44	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	1604/QĐ-UBND	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Phú Thọ	Cấp Xã	Công khai

UBND phường Việt Trì trân trọng thông báo để các tổ chức, cá nhân liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT ĐU, HĐND phường (B/c);
- CT, các PCT UBND;
- Các phòng, đơn vị;
- Các khu dân cư;
- Lưu: VT, PVHCC (Hương-54b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Biết